

Ngày 31/12/2025	12,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-14.3%	-20.0%	0.4%

2025	
ROE	6.0%
	+/- YoY ▼ 2.8%

Q4/25			
DT thuần	31.7	QoQ ▼ 4.90 ▼ 13.3%	YoY ▼ 0.40 ▼ 1.2%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	134
	YoY ▼ 2.00 ▼ 2.1%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	17.8	QoQ ▲ 1.60 ▲ 9.7%	YoY ▲ 1.70 ▲ 10.4%
	tỷ VNĐ		

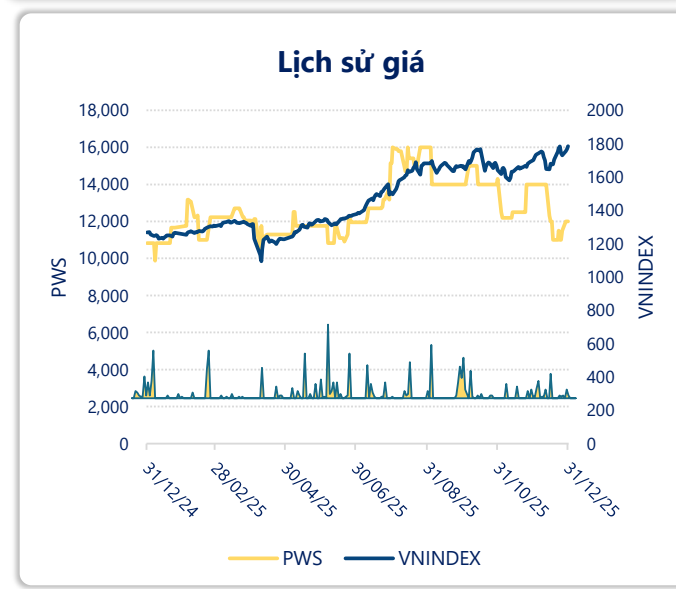
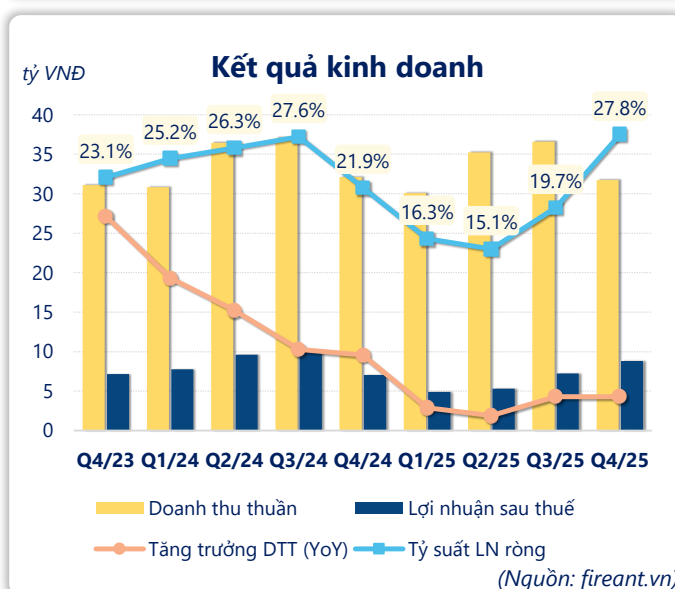
2025	
LN gộp	61.1
	YoY ▼ 4.70 ▼ 7.3%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	9.84	QoQ ▲ 1.80 ▲ 22.4%	YoY ▲ 2.12 ▲ 27.5%
	tỷ VNĐ		

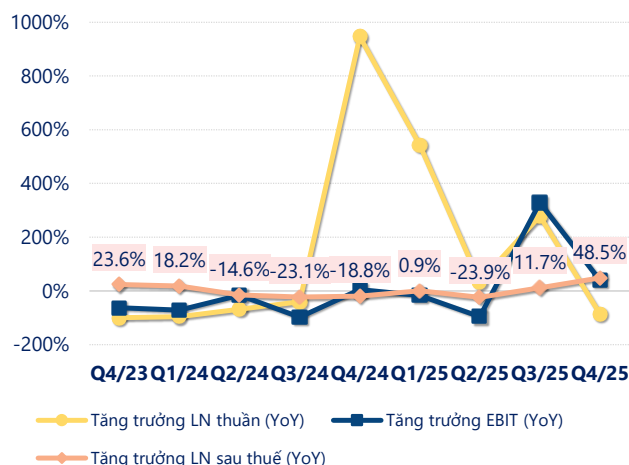
2025	
LN thuần	29.4
	YoY ▼ 12.6 ▼ 30.0%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	8.82	QoQ ▲ 1.61 ▲ 22.4%	YoY ▲ 1.78 ▲ 25.3%
	tỷ VNĐ		

2025	
LN sau thuế	26.3
	YoY ▼ 12.5 ▼ 32.3%
	tỷ VNĐ

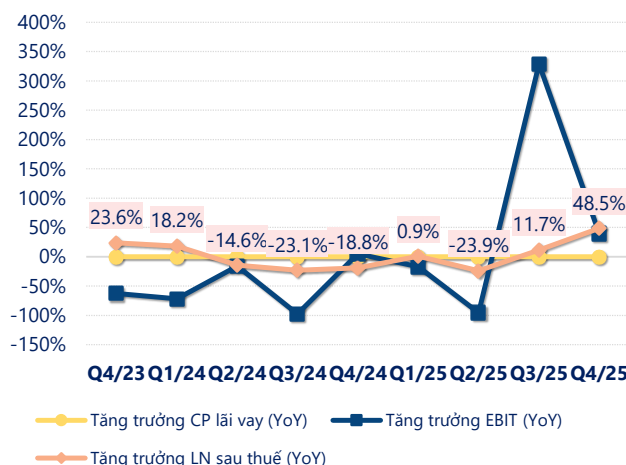


Tăng trưởng lợi nhuận



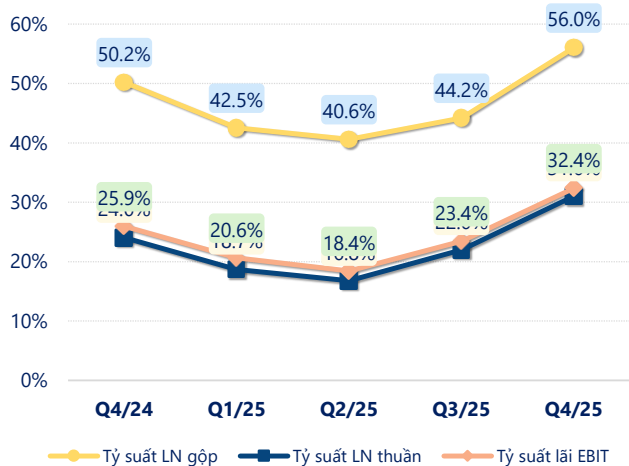
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



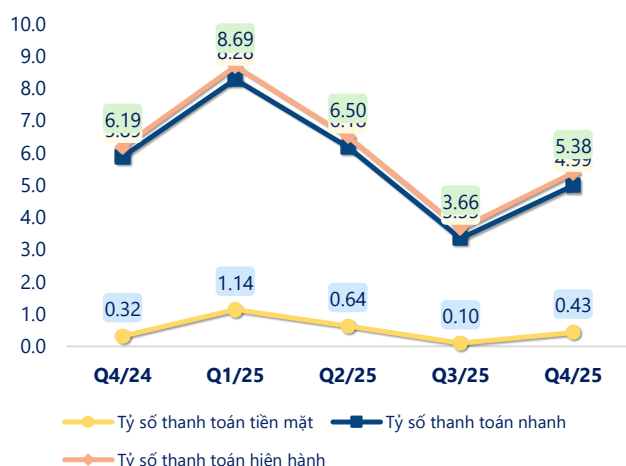
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



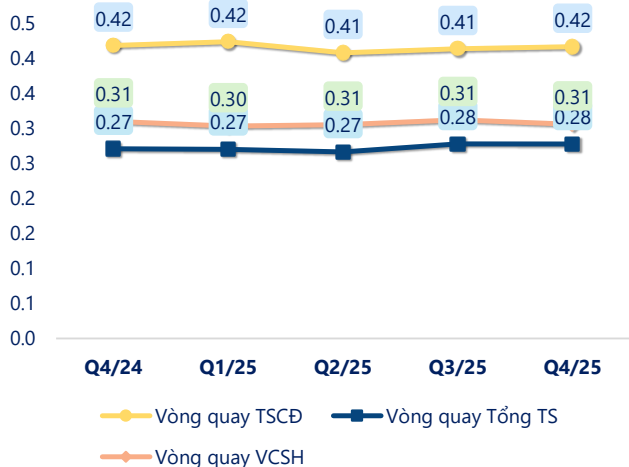
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



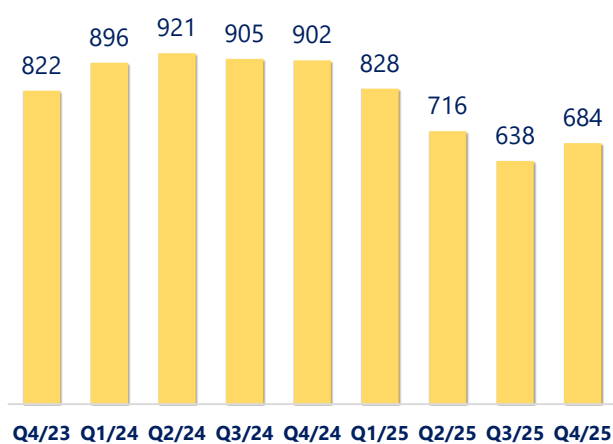
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	31.7	32.1	-1.2%	134	136	-2.1%
Giá vốn hàng bán	14.0	16.0	-12.8%	72.6	70.6	2.8%
Lợi nhuận gộp	17.8	16.1	10.4%	61.1	65.8	-7.3%
Doanh thu HĐTC	1.07	1.42	-24.5%	5.18	5.87	-11.7%
Chi phí TC	0.51	0.66	-23.2%	2.21	2.88	-23.1%
Chi phí lãi vay	0.51	0.66	-23.2%	2.21	2.88	-23.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.85	6.06	-3.5%	23.2	19.6	18.6%
Chi phí QLDN	2.65	3.12	-15.0%	11.4	7.26	56.9%
LN thuần từ HĐKD	9.84	7.72	27.5%	29.4	42.0	-30.0%
Lợi nhuận khác	-0.08	-0.04	-110%	-0.09	-0.07	-19.9%
LN trước thuế	9.76	7.67	27.2%	29.3	41.9	-30.0%
Lợi nhuận sau thuế	8.82	7.04	25.3%	26.3	38.8	-32.3%
LNST của CĐ cty mẹ	8.82	7.04	25.3%	26.3	38.8	-32.3%

(Nguồn: fireant.vn)

